

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HỮU LŨNG  
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2021/HS-ST

Ngày: 20 - 7 - 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỮU LŨNG, TỈNH LẠNG SƠN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Mạnh Cường.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Công Thanh.
2. Ông Hoàng Ngọc Thủy.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Vy Thị Mai Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:** Ông Phạm Văn Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 40/2021/TLST-HS ngày 24 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2021/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 7 năm 2021 và Quyết định thay đổi người tiến hành tố tụng số: 40A/2021/QĐ-TA ngày tháng 15 tháng 7 năm 2021, đối với các bị cáo:

1. Đàm Minh L (tên gọi khác: Không), sinh ngày 30/6/1992, tại huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Thôn B, xã Y, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Làm ruộng; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đàm Minh K, sinh năm 1966 và bà Lý Thị T, sinh năm 1966; vợ Lương Thị H, sinh năm 1994; có 02 con, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Không có án tích, không bị xử phạt vi phạm hành chính, không bị xử lý kỷ luật. Bị cáo bị bắt tạm giữ tạm giam từ ngày 20/4/2021 đến ngày 17/5/2021 thì được thay thế bằng biện pháp bảo lãnh. Có mặt.

2. Triệu Văn Q (tên gọi khác: Không), sinh ngày 21/4/1987, tại huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Thôn B, xã Y, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Làm ruộng; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Là Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam sinh hoạt tại chi bộ thôn B, đã bị đình chỉ sinh hoạt từ

ngày 10/5/2021; con ông Triệu Xuân B, sinh năm 1959 và bà Hoàng Thị P, sinh năm 1957; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Không có án tích, không bị xử phạt vi phạm hành chính, không bị xử lý kỷ luật. Bị cáo bị bắt tạm giữ tạm giam từ ngày 23/4/2021 đến ngày 17/5/2021 thì được thay thế bằng biện pháp bảo lãnh. Có mặt.

3. Trương Công P (tên gọi khác: Không), sinh ngày 12/01/1988, tại huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Thôn L, xã C, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lái xe; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con bà Trương Thị T, sinh năm 1961 và ông (không rõ); vợ Nguyễn Thị H, sinh năm 1995; có 02 con, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Không có án tích, không bị xử phạt vi phạm hành chính, không bị xử lý kỷ luật. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 20/4/2021 đến ngày 14/5/2021 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Lương Thị H, sinh năm 1994. Có mặt.
2. Nguyễn Thị H, sinh năm 1995. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.
3. Trương Thị T, sinh năm 1961. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Đàm Minh L:* Bà Dương Thị Quỳnh H, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Triệu Văn Q:* Bà Hoàng Thị T, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 30 phút ngày 13/4/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn tiến hành kiểm tra tại nhà riêng của Trương Công P ở thôn L, xã C, huyện H, tỉnh Lạng Sơn, phát hiện và thu giữ: 01 cá thể động vật có 04 chân, màu lông hung nâu, dọc sống lưng có vết hoe đỏ thẫm, hai mắt có màu đỏ, còn sống, trọng lượng 01 kg được nhốt trong một chiếc lồng sắt hình trụ tròn. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành tạm giữ và niêm phong 01 cá thể động vật rừng còn sống nghi là “Culi”, tạm giữ 01 chiếc lồng sắt hình trụ tròn đã qua sử dụng.

Theo Kết luận giám định số 239/STTNSV ngày 14/4/2021 của Viện sinh thái và tài nguyên sinh vật thuộc Viện hàn lâm khoa học và công nghệ Việt Nam kết luận: cá thể động vật hoang dã là loài Cu li lớn có tên khoa học *Nycticebus bengalensis*, có tên trong Phụ lục I, Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ (Ban hành kèm theo Nghị định 64/2019/NĐ-CP, ngày 16/7/2019) và đồng thời có tên trong nhóm IB, Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm (Ban hành kèm theo Nghị định 06/2019/NĐ-CP ngày 22/01/2019

của Chính phủ). Loài Cu li lớn có tên trong phụ lục I, Danh mục các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp CITES (ban hành kèm theo Thông báo số 296/TB-CTVN-HTQT ngày 27/11/2019 của cơ quan quản lý CITES Việt Nam, Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn).

Tại bản Cáo trạng số: 46/CT-VKS ngày 24/6/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng đã truy tố Đàm Minh L và đồng phạm về Tội vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm theo quy định tại khoản 1 Điều 244 của Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận: Khoảng 20 giờ ngày 12/4/2021, tại khu vực đường liên xã gần mỏ đá T thuộc thôn Đ, xã C, huyện H; khi đang đi trên đường ĐH94, Đàm Minh L nhìn thấy 01 con thú chạy ngang qua đường và trèo lên cây Na, liền dừng lại xem và chụp ảnh. Vài phút sau thì Triệu Văn Q đi tới, cả hai hỏi nhau là con gì thì đều cùng không biết, nhưng thấy con vật bé, hiền lành, nhút nhát nên muốn bắt về nuôi làm cảnh. Đàm Minh L và Triệu Văn Q đã cùng nhau bắt được cá thể động vật; sau khi, Đàm Minh L cho một số người xem ảnh thì được biết người dân gọi là con “*bông li*”, con “*xấu hổ*”; cả hai nhớ ra là ngày mừng một đầu tháng và không có lồng nên đã gọi điện thoại cho Trương Công P hỏi xem có ai mua, giới thiệu giúp. Trương Công P nói là ngày đầu tháng không có ai mua; Triệu Văn Q tiếp tục bảo con thú hiền lành, dễ nuôi nên P tò mò và bảo mang đến xem thế nào. Trương Công P sau khi xem thì bảo để lại con thú cho P nuôi và tự đưa 800.000 đồng cho Đàm Minh L; sau đó nhốt vào chiếc lồng sắt và cho ăn, uống nước. Sáng ngày hôm sau, Đàm Minh L đưa 200.000 đồng nhưng Triệu Văn Q không lấy. Đến khoảng 11 giờ 30 phút ngày 13/4/2021, Cơ quan Công an huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn tiến hành kiểm tra tại nhà riêng của Trương Công P thì phát hiện và thu giữ 01 cá thể động vật hoang dã đang bị nhốt trong lồng.

Tại phiên tòa, trong lời luận tội; đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử, xem xét:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 244; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 17, 38, 50, 65 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố các bị cáo Đàm Minh L, Trương Công P, Triệu Văn Q phạm Tội vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm. Xử phạt bị cáo Đàm Minh L từ 16 (mười sáu) đến 19 (mười chín) tháng tù cho bị cáo được hưởng án treo được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 20/4/2021 đến ngày 17/5/2021, ấn định gấp đôi thời gian thử thách. Xử phạt Triệu Văn Q từ 14 (mười bốn) đến 17 (mười bảy) tháng tù cho bị cáo được hưởng án treo được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 23/4/2021 đến ngày 17/5/2021, thời gian thử thách gấp đôi. Xử phạt Trương Công P từ 12 (mười hai) đến 15 (mười lăm) tháng tù cho bị cáo được hưởng án treo được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 20/4/2021 đến ngày 14/5/2021, thời gian thử thách gấp đôi. Giao các bị cáo cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú giám sát, giáo dục. Không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với các bị cáo do kết quả xác minh các bị cáo không có tài sản riêng.

Căn cứ các điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, các Điểm a, b, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Xử lý vật chứng: Tịch thu nộp Ngân sách nhà nước số tiền 800.000đ (tám trăm nghìn đồng) của Đàm Minh L. Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc lồng sắt dạng lưới, hình trụ, có kích thước đường kính 46cm, cao 39cm được bịt hai đầu bằng lưới sắt; 01 chiếc bao tơ dừa màu trắng, đã qua sử dụng. Tịch thu, hóa giá nộp Ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Realme, màu xanh đen của Triệu Văn Q. Trả lại Trương Công P 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, màu xanh đen. Buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Tại phiên tòa người bào chữa cho các bị cáo Đàm Minh L, Triệu Văn Q trình bày: Các bị cáo thành khẩn khai báo, hợp tác với các cơ quan, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự. Đề nghị áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự 2015 phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn do không có động cơ không vụ lợi, hành vi ngẫu nhiên bắt được con vật, số lượng ít 01 con nên gây thiệt hại không lớn. Ngoài ra các bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại địa bàn có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, nhận thức pháp luật còn hạn chế, hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, là lao động chính trong gia đình; bị cáo Triệu Văn Q tham gia học quân sự, là đại biểu Hội đồng nhân dân, bị cáo Đàm Minh L hiện đang chăm con nhỏ, do vậy đề nghị cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt thấp hơn mức đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với hai bị cáo, nhưng cho hưởng án treo để các bị cáo có điều kiện khắc phục lỗi lầm của mình, có cơ hội trở thành một công dân có ích cho xã hội. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với hai bị cáo do hai bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng.

Các bị cáo không ai có ý kiến tranh luận, không có ý kiến bổ sung lời bào chữa. Kiểm sát viên phát biểu ý kiến đối đáp, không nhất trí đối với ý kiến của người bào chữa đề nghị áp dụng điểm h khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự 2015 do hành vi bắt, nhốt, vận chuyển, buôn bán của các bị cáo Đàm Minh L và Triệu Văn Q đã có hậu quả xảy ra.

Trong lời nói sau cùng các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội là sai trái, vi phạm quy định của pháp luật, ăn năn, hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt ở mức thấp nhất cho bị cáo cho hưởng án treo, để bị cáo sớm được trở về với gia đình và địa phương.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, lời khai của những người làm chứng, biên bản sự việc, vật chứng bị thu giữ đồng thời hoàn toàn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; có đủ cơ sở để xác định:

[2] Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về bảo vệ động vật hoang dã quý hiếm, xâm phạm đến sự bền vững của môi trường sinh thái. Đối với hành vi của Đàm Minh L, Triệu Văn Q khi biết con thú

là động vật hoang dã, nhút nhát, hiền lành thì đã nảy sinh ý định bắt để nuôi; nhưng sau đó nhớ ra là ngày mùng một đầu tháng và không có lồng nên đã nảy sinh ý định và bán lại cho người khác, thu lợi 800.000 đồng. Hành vi của Trương Công P khi biết con thú là động vật hoang dã, nhỏ bé, có màu đẹp, người dân thường gọi là con “*bông li*”, con “*xấu hổ*” nên đã mua lại để nuôi nhốt tại nhà làm cảnh cho trẻ con chơi. Các bị cáo đều là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện hành vi bắt, mua bán, nuôi nhốt 01 cá thể Cu li lớn vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm theo quy định tại khoản 1 Điều 244 của Bộ luật Hình sự. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đề quyết định hình phạt ngoài việc xem xét, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của các bị cáo, cần phải xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

[4] Về nhân thân: Các bị cáo Đàm Minh L, Trương Công P, Triệu Văn Q có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu do bột phát; chưa từng bị xử lý kỷ luật, xử lý hành chính. Bị cáo Đàm Minh L có đơn xin hưởng án treo, có xác nhận của chính quyền địa phương với nội dung thể hiện sự ăn năn, hối cải; hoàn cảnh gia đình gặp nhiều khó khăn, hiện đang là lao động chính trong gia đình và hiện đang nuôi 02 con nhỏ. Bị cáo Triệu Văn Q có đơn xin hưởng án treo, có xác nhận của chính quyền địa phương với nội dung thể hiện sự ăn năn, hối cải; hoàn cảnh gia đình gặp nhiều khó khăn, hiện đang là lao động chính trong gia đình và phải chăm sóc bố mẹ tuổi cao; tuy nhiên Triệu Văn Q là Đảng viên, đại biểu Hội đồng nhân dân nhưng lại thiếu hiểu biết pháp luật, phạm tội một cách đáng tiếc. Bị cáo Trương Công P có đơn xin hưởng án treo, có xác nhận của chính quyền địa phương với nội dung thể hiện sự ăn năn, hối cải; hoàn cảnh gia đình gặp nhiều khó khăn, hiện đang là lao động chính trong gia đình có mẹ là người khuyết tật vận động và hiện đang nuôi 02 con nhỏ (con nhỏ nhất sinh năm 2019), tích cực tham gia hưởng ứng, ủng hộ các phong trào phòng chống Covid tại địa phương.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong suốt quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo Đàm Minh L, Trương Công P, Triệu Văn Q đều thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải về hành vi của bản thân nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình Sự. Bị cáo Đàm Minh L và Triệu Văn Q là người dân tộc thiểu số, thường xuyên sinh sống tại địa bàn có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, nhận thức pháp luật còn hạn chế. Các bị cáo phạm tội lần đầu (chưa có tiền án, tiền sự), hành vi bột phát do tò mò thiếu hiểu biết về động vật hoang dã (nhìn thấy con thú đẹp muốn mang về nuôi nhốt làm cảnh), đã được kịp thời phát hiện, khắc phục (ngày 14/4/2021 con Cu li đã được bàn giao cho Vườn quốc gia Cúc Phương trong tình trạng sức khỏe tốt, đảm bảo tái thả lại tự nhiên) nên được hưởng thêm 02 tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Hình phạt chính: Đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi xét thấy hành vi của 03 bị cáo thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, đều là người thực hiện tội phạm do thiếu hiểu biết kiến thức, quy định về động vật hoang dã. Tuy mục đích, động cơ chỉ vì tò mò muốn bắt, mua về nuôi nhốt làm cảnh và hậu quả, thiệt hại đối với cá thể “Culi lớn” chưa xảy ra, nhưng thuộc trường hợp phạm tội nghiêm trọng theo khung hình phạt của điều luật bị truy tố. Các bị cáo có nhân thân tốt, trước khi phạm tội các bị cáo luôn chấp hành tốt các chính sách, pháp luật của Nhà nước, không có tình tiết tăng nặng, có 03 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, chấp hành pháp luật tốt, hiện là lao động chính trong gia đình, chăm sóc bố mẹ già và đang nuôi con nhỏ chưa thành niên. Đánh giá vai trò của các bị cáo Đàm Minh L, Triệu Văn Q tích cực hơn trong việc bắt nhốt cá thể “Cu li lớn” và tìm người để bán kiếm tiền lời, trong đó bị cáo Đàm Minh L được hưởng lợi 800.000 đồng phải chịu hình phạt nặng hơn so với bị cáo Triệu Văn Q không có động cơ vụ lợi. Bị cáo Trương Công P có hành vi mua và nuôi, nhốt nhưng đã bị phát hiện, ngăn chặn kịp thời trong khoảng thời gian ngắn và chưa gây thiệt hại đến sức khỏe của cá thể động vật hoang dã nên được hưởng mức hình phạt nhẹ hơn so với hai bị cáo nêu trên. Các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, lao động chính có khả năng tự sửa chữa lỗi lầm, do đó cần xem xét cho các bị cáo được chấp hành hình phạt cải tạo tại địa phương cho các bị cáo, đảm bảo tính răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung và tính nhân đạo của pháp luật hình sự.

[8] Hình phạt bổ sung: Tại Biên bản xác minh ngày 09/5/2021 có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã Y, huyện H, tỉnh Lạng Sơn và Biên bản xác minh ngày 07/5/2021 và 09/5/2021 có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã C, huyện H, tỉnh Lạng Sơn xác định các bị cáo Đàm Minh L, Trương Công P, Triệu Văn Q không có tài sản riêng, không có khả năng thi hành án do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với các bị cáo.

[9] Xử lý vật chứng: 01 cá thể Cu li lớn còn sống, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hữu Lũng đã bàn giao cho Vườn quốc gia Cúc Phương để cứu hộ, phục hồi và tái thả tự nhiên theo quy định (*Theo biên bản mở niêm phong và giao nhận động vật rừng ngày 14/4/2021*). Tịch thu nộp Ngân sách nhà nước số tiền 800.000 đồng của Đàm Minh L là số tiền thu lời bất chính từ việc bán cá thể động vật cho Trương Công P. Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc lồng sắt của Trương Công P sử dụng trong việc nuôi nhốt cá thể động vật; 01 bao tơ dứa màu trắng do Đàm Minh L và Triệu Văn Q sử dụng để nhốt cá thể động vật khi bắt được. Tịch thu, hóa giá nộp Ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Realme, màu xanh đen, đã cũ, loại máy 02 sim, được lắp 01 sim số có IMEI1 869566042423533, IMEI2

869566042423525 của Triệu Văn Q đây là chiếc điện thoại có liên quan trực tiếp đến việc trao đổi, mua bán cá thể động vật Cu li lớn. Trả lại 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, màu xanh đen, đã cũ, loại máy 02 sim, được lắp 1 sim số 0356484980 có IMEI1 868824051626368, IMEI2 868824051626376 của Trương Công P do khi trao đổi với Triệu Văn Q chưa xác định có việc mua bán Cu li lớn và điện thoại của Trương Công P mua trả

góp của cửa hàng thế giới di động huyện H hơn 4.000.000 đồng, đã trả được hơn 1.000.000 đồng.

[10] Đề nghị của người bào chữa về áp dụng áp dụng điểm h, khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự không được Hội đồng xét xử chấp nhận, tuy nhiên đã được xem xét áp dụng cùng với tình tiết các bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại địa bàn có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, nhận thức pháp luật còn hạn chế tại khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự.

[11] Đề nghị luận tội của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với các nhận định nêu trên nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12] Các bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

[13] Đề nghị giảm nhẹ hình phạt trong lời nói sau cùng của bị cáo đã được Hội đồng xét xử xem xét, cân nhắc trong quá trình nghị án.

[14] Các bị cáo có quyền kháng cáo phần bản án theo quy định tại các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 244; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 17, 38, 50; khoản 1, 2, 5 Điều 65; điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ khoản 2, khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

#### **1. Tội danh.**

Tuyên bố các bị cáo Đàm Minh L, Triệu Văn Q, Trương Công P, phạm tội: Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm.

#### **2. Hình phạt**

**2.1.** Xử phạt bị cáo Đàm Minh L 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 03 (ba) năm, tính từ ngày xét xử sơ thẩm 20/7/2021.

**2.2.** Xử phạt bị cáo Triệu Văn Q 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng, tính từ ngày xét xử sơ thẩm 20/7/2021.

Giao các bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Y, huyện H, tỉnh Lạng Sơn giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

**2.3. Xử phạt bị cáo Trương Công P 01 (một) năm tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm, tính từ ngày xét xử sơ thẩm 20/7/2021. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã C, huyện H, tỉnh Lạng Sơn giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.**

Gia đình người được hưởng án treo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú trong việc giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

### **3. Xử lý vật chứng:**

- Tịch thu, nộp Ngân sách nhà nước: Số tiền 800.000đ (tám trăm nghìn đồng) của Đàm Minh L.

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 chiếc lồng sắt dạng lưới, hình trụ, có kích thước đường kính 46cm, cao 39cm được bịt hai đầu bằng lưới sắt; 01 chiếc bao tơ dừa màu trắng, đã qua sử dụng.

- Tịch thu, hóa giá, nộp Ngân sách nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Realme, màu xanh đen, đã cũ, loại máy 02 sim, được lắp 01 sim số có IMEI1 869566042423533, IMEI2 869566042423525 của Triệu Văn Q.

- Trả lại: Trương Công P 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, màu xanh đen, đã cũ, loại máy 02 sim, được lắp 1 sim số 0356484980 có IMEI1 868824051626368, IMEI2 868824051626376.

*(Vật chứng và số tiền hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Lạng Sơn và được mô tả chi tiết theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 25/6/2021 với cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hữu Lũng.).*

**4. Án phí:** Buộc các bị cáo Đàm Minh L, Trương Công P, Triệu Văn Q mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

**5. Quyền kháng cáo:** Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Hữu Lũng;
- Công an huyện Hữu Lũng;
- Cơ quan THAHS Công an huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Bị cáo; Người TGTT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

**Nguyễn Mạnh Cường**